|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH KON TUM**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**Số: 1148/SVHTTDL-QLDLV/v chuẩn bị nội dung phiên giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 6 năm 2024 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Kon Tum, ngày 28 tháng 5 năm 2024* |

 Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1642/UBND-KTTH ngày 14/05/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chuẩn bị nội dung phiên giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 6 năm 2024; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo, giải trình nội dung được giao tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về **“định hướng phát triển loại hình du lịch kết hợp lòng hồ, mặt nước”.**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo giải trình, đề xuất các giải pháp thực hiện như sau:

**1. Việc kết hợp lòng hồ, mặt nước khai thác các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua như thế nào, đâu là bất cập và cản trở lớn nhất đối với loại hình du lịch này?**

Đối với nội dung kết hợp lòng hồ, mặt nước khai thác các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh liên quan đến công tác quản lý của các Sở, ngành như: Sở Tài nguyên và môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Công thương và các đơn vị khác liên quan. Qua trao đổi và tổng hợp ý kiến của các Sở, ngành, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo các nội dung cụ thể như sau:

**1.1. Thực trạng**

- Về các dự án đầu tư liên quan đến phạm vi lòng hồ, mặt nước trên địa bàn tỉnh ( Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý): Thời gian qua, công tác chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn của Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Qua rà soát, đến nay trên địa bàn tỉnh (*ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế*) ***có 103 dự án đầu tư còn hiệu lực có liên quan đến phạm vi lòng hồ, mặt nước được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; trong đó: có 49 dự án khai thác cát, sạn, sỏi và 54 dự án thủy điện*** *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

- Đối với hệ thống các hồ chứa trên địa bàn tỉnh (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn quản lý): **Chưa có các dự án đầu tư xây dựng liên quan đến du lịch, kinh doanh, dịch vụ.**Căn cứ theo các quy định hiện hành[[1]](#footnote-1), hoạt động du lịch, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (lòng hồ và vùng phụ cận), phải được cấp phép. Các hoạt động du lịch, kinh doanh, dịch vụ phải phù hợp theo nhiệm vụ, hiện trạng của công trình và bảo đảm không ảnh hưởng đến an toàn và vận hành công trình thủy lợi. Việc cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi chỉ áp dụng cho các hồ chứa vừa và nhỏ, không áp dụng cho các hồ chứa lớn.

- Liên quan đến thủ tục hoạt động trên lòng hồ thủy điện trên địa bàn tỉnh( Sở Công thương quản lý). **Đến nay, Sở Công Thương nhận được 01 hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động nuôi trồng thủy sản lồng, bè kết hợp với kinh doanh dịch vụ du lịch trong lòng hồ thủy điện Thượng Kon Tum của Hợp tác xã du lịch và thủy sản Đăk Tăng**. Tuy nhiên, hồ sơ chưa đảm bảo các thủ tục liên quan về lĩnh vực đất đai, môi trường, về sử dụng phương tiện thủy nội địa nên Sở Công Thương chưa đủ cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép hoạt động *( Sở Công Thương đã có phúc đáp Hợp tác xã du lịch và thủy sản Đăk Tăng tại Văn bản số 858/SCT-QLNL ngày 22/4/2024).*

- Về hoạt động của phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước phục vụ du lịch trên lòng hồ, mặt nước (Sở Giao thông vận tải quản lý): **Chưa có các dự án đầu tư liên quan đến lòng hồ, mặt nước phục vụ cho phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh**. Hoạt động của phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước phục vụ du lịch trên lòng hồ, mặt nước thì ngành Giao thông vận tải thực hiện quản lý theo quy định tại Nghị định số 48/2019/NĐ- CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước và Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ[[2]](#footnote-2). Công tác quản lý, chấp thuận vùng hoạt động, đăng ký phương tiện thuỷ phục vụ hoạt động vui chơi giải trí dưới nước đã phân cấp về UBND cấp huyện, cụ thể: Đối với thỏa thuận, công bố mở, đóng vùng vui chơi giải trí dưới nước: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Kon Tum không có tuyến đường thủy nội địa quốc gia, tuyến đường thủy nội địa địa phương được công bố hoạt động, không có vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải (*gọi là vùng1).* Các vùng nước khác không thuộc vùng 1 *(gọi là vùng 2)* được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện thỏa thuận, công bố mở, đóng vùng 2. Trước khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng, chủ đầu tư liên hệ Ủy ban nhân dân cấp huyện để thỏa thuận về địa điểm, quy mô, biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường. Việc đầu tư dự án được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng[[3]](#footnote-3). Đối với hoạt động của phương tiện vui chơi giải trí dưới nước: Tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ đã quy định phân cấp cụ thể cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc đăng ký và quản lý phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước thuộc diện phải đăng ký theo quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước thuộc diện miễn đăng ký.

- Về các nội dung liên quan đến hoạt động du lịch, thể thao dưới nước*:* Thời gian qua, **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa chưa nhận được đơn đề nghị Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao, dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Công thương và các đơn vị liên quan[[4]](#footnote-4) tham gia ý kiến đối với 01 hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động nuôi trồng thủy sản lồng, bè kết hợp với kinh doanh dịch vụ du lịch trong lòng hồ thủy điện Thượng Kon Tum của Hợp tác xã du lịch và thủy sản Đăk Tăng và hướng dẫn Công ty TNHH Y Thiên Di thực hiện thủ tục đề xuất hoạt động kinh doanh mặt nước sông ĐăkBla; trong đó nhà đâu tư cần lưu ý với về: (1) Quy hoạch xây dựng; (2) Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất; (3) Về lĩnh vực tài nguyên nước; (4). Lĩnh vực Môi trường; (5) Các nội dung khác như: phân tích, đánh giá kỹ những tác động, ảnh hưởng của việc đầu tư, khai thác mặt nước và các bãi bồi tại khu vực này đến cảnh quan và đời sống sinh hoạt của người dân địa phương; đề xuất triển khai các dịch vụ, hoạt động trên mặt nước tại khu vực thượng nguồn của các trạm bơm cấp nước để đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường nước sông Đăk Bla và các nội dung khác liên quan. Phối hợp Sở Công thương và các đơn vị liên quan có văn bản hướng dẫn các thủ tục liên quan theo Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước tại Văn bản số 89/SCT-QLNL ngày 12 tháng 01 năm 2024 *(trong đó có hoạt động du lịch, thể thao trong khu vực lòng hồ thủy điện; các hoạt động liên quan tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản).*

**1. 2. Bất cập và cản trở đối với việc phát triển du lịch trên mặt nước, lòng hồ.**

*- Về các vướng mắc, khó khăn thực hiện các hoạt động du lịch trong phạm vi lòng hồ thủy điện:* Các hoạt động của các tổ chức, cá nhân có hoạt động du lịch trên lòng hồ thủy điện trên địa bàn tỉnh chưa đảm bảo điều kiện, thủ tục liên quan nên hiện nay chưa đảm bảo để cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động trên lòng hồ thủy điện theo quy định. Hiện nay, diện tích đất các lòng hồ thủy điện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho các chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện thuê đất để thực hiện dự án thủy điện. Căn cứ quy định tại Điều 53 Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Giao đất, cho thuê đất đối với đất đang có người sử dụng cho người khác. Việc Nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất đối với đất đang có người sử dụng cho người khác chỉ được thực hiện sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất theo quy định của Luật này và phải thực hiện xong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật đối với trường hợp phải giải phóng mặt bằng”.* Đối với các hoạt động nuôi trồng thủy sản lồng, bè kết hợp với kinh doanh dịch vụ du lịch trong lòng hồ thủy điện Thượng Kon Tum không thuộc trường hợp nhà nước thực hiện thu hồi đất. Ngoài ra, các hoạt động du lịch trong phạm vi lòng hồ thủy điện có sử dụng các phương tiện thủy nội địa cần phải thực hiện đăng ký, đăng kiểm theo từng loại phương tiện quy định đối với trường hợp bắt buộc phải đăng ký, đăng kiểm và người điều khiển phương tiện thủy nội địa phải có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh, loại phương tiện (theo quy định Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 48/2014/QH13 ngày 17 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015). Hiện nay, các hoạt động du lịch trên lòng hồ thủy điện trên địa bàn tỉnh là các hoạt động tự phát của các tổ chức, cá nhân nên phương tiện thủy nội địa và người điều khiên phương tiện thủy nội địa chưa đảm bảo các quy định trên.

**-** *Hiện tại trong quá trình quản lý các hồ chứa trên địa bàn tỉnh chưa có dự án về du lịch, kinh doanh, dịch vụ***.** Đồng thời chưa phát sinh hồ sơ đề nghị cấp phép đối với các hoạt động này, vì vậy chưa phát sinh bất cập. Tuy nhiên, hiện tại nhiệm vụ chính của các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh hiện nay chỉ có nhiệm vụ cấp nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, điều tiết lũ, một số hồ chứa có thêm nhiệm vụ cấp nước sinh hoạt. Không có hồ chứa có nhiệm vụ kinh doanh, dịch vụ, du lịch. Các hồ chứa nước vừa và nhỏ hầu hết đều chỉ tích nước được vào các tháng mùa mưa, vào mùa khô (vụ Đông - Xuân) các hồ chứa này sẽ mở nước phục vụ tưới, hồ sẽ cạn rất nhanh *(khoảng 3-4 tháng sẽ cạn nước).* Vì vậy, khi nghiên cứu đầu tư phát triển du lịch, kinh doanh dịch vụ đối với các hồ chứa này cần xem xét, đánh giá cụ thể hiệu quả khi thực hiện dự án.

*- Về thủ tục chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước*: Do trên địa bàn khu vực các tỉnh Tây Nguyên chưa có các đơn vị kiểm định phương tiện thuỷ nội địa; chính vì vậy khi hết thời hạn lưu hành, việc kiểm định lại cho phương tiện thuỷ nội địa thuộc diện phải kiểm định là rất khó khăn.

*- Đối với các hoạt động liên quan tới lĩnh vực du lịch, thể thao***:** Trong thời gian qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động có các Văn bản hướng dẫn các hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch trên địa bàn tỉnh đến các huyện, thành phố và Ban Quản lý các khu, điểm du lịch. Đến nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa nhận được đơn đề nghị Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao và dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch và đề xuất khác liên quan nên chưa phát sinh bất cập cần xử lý.

**1.3. Đề xuất giải pháp**

- Đối với phạm vi mặt nước là phần dùng chung cho các hoạt động khác nhau thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, tổ chức và các đơn vị liên quan. Việc khai thác các dự án du lịch kết hợp lòng hồ, mặt nước trên địa bàn tỉnh đề nghị các cá nhân, tổ chức có nhu cầu cần có văn bản đề nghị cụ thể và nộp tại các cơ quan quản lý chuyên ngành để có cơ sở hướng dẫn và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Đề nghị các nhà đầu tư khi đầu tư trong hoạt động này thì trước mắt tập trung đầu tư các phương tiện thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; trường hợp đầu tư phương tiện thuộc diện cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường thì phương tiện phải đảm bảo các điều kiện lưu hành theo quy định; đồng thời nghiên cứu kỹ hiệu quả của việc đầu tư và định hướng công tác thực hiện kiểm định khi giấy chứng nhận kiểm định hết hạn. Phương tiện, người lái phương tiện khi tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước *(* theo Điều 6 Nghị định 48/2019/NĐ-CP quy định điều kiện để phương tiện, người lái phương tiện khi tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước cụ thể như sau: *“Phương tiện phục vụ hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước phải thực hiện đăng kiểm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành và đăng ký theo quy định tại Nghị định 48/2019/NĐ-CP, trừ phương tiện đã được đăng ký theo các quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa hoặc pháp luật về hàng hải)”.*

- Đề nghị các địa phương chủ động rà soát, nắm bắt tình hình kinh doanh các hoạt động trên phạm vi lòng hồ, mặt nước để các cơ quan chuyên ngành có hướng dẫn kịp thời, tránh sai phạm ảnh hưởng đến tài nguyên nước và môi trường. Đồng thời đề nghị các địa phương phối hợp nắm bắt nhu cầu các cá nhân, đơn vị kinh doanh có nhu cầu tập huấn đối với các hoạt động thể thao dưới nước gửi văn bản đề nghị về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phối hợp cử tham dự các lớp tập huấn do Trung ương tổ chức hoặc mở các lớp tập huấn tại địa phương (nếu đủ điều kiện).

- Về các Dự án đầu tư nói chung và các dự án liên quan tới lĩnh vực du lịch trên mặt nước, lòng hồ nói riêng: Các dự án được đăng tải trên trang thông tin điện tử: <https://ipckontum.gov.vn/duanthuhutdautu.aspx> của Sở Kế hoạch và Đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tiếp cận, tìm hiểu nếu có nhu cầu đầu tư.

 **2: Về nội dung Công tác quản lý nhà nước và định hướng phát triển đối với loại hình du lịch này trong kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030?**

**2. 1. Về công tác quản lý nhà nước:**

Việc phát triển du lịch trên lòng hồ thủy điện, thủy lợi của tỉnh Kon Tum là một trong những định hướng lớn, xuất phát từ địa phương có nhiều công trình thủy điện lớn như hồ Ya Ly, Se san; hồ thủy điện Plei Krông; thủy điện thượng Kon Tum và một số công trình khác…Vì vậy, trong thời gian qua ngành văn hóa, thể thao và du lịch đã tích cực phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các địa phương tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác phát triển du lịch tại địa phương, trong đó có loại hình du lịch trên mặt nước và đã được đưa vào nội dung cụ thể như:

- Đối với Trung ương đã có Quyết định số 201/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”; Quyết định số 2162/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển du lịch vùng Tây Nguyên đều có các mục tiêu xây dựng phát triển du lịch lòng hồ Ya Ly, thủy điện Plei Krông và trong dự thảo quy hoạch du lịch mới đều có quy hoạch loại hình du lịch này trên địa bàn tỉnh. Như vậy, đây là định hướng xuyên suốt trong thời gian dài vừa qua, đã phối hợp tham mưu cho các Bộ, Ngành, Trung ương để tham mưu cho chính phủ về công tác này.

 - Đối với tỉnh, trước đó Ngành đã phối hợp tham mưu cho tỉnh ban hành Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 về phê duyệt đề án phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2020; Kế hoạch số 2058/KH-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2017 về thực hiện Chương trình 35-CTr/TU ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; và đến nay Ngành đã tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết 12-NQ/TU ngày 18/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**2.2. Định hướng phát triển đối với loại hình du lịch này trong kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

Hiện nay, đối với loại hình du lịch lòng hồ, mặt nước, Ngành đã chủ động phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 3250/KH-UBND ngày 29/9/2022 của về triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 18/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về phát triển du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó tập trung: *“Đẩy mạnh phát triển du lịch với nhiều hình thức, sản phẩm đa dạng, phong phú, trọng tâm là du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tâm linh, du lịch cộng đồng, du lịch thể thao mạo hiểm trên cơ sở bảo tồn, phát huy giá trị của các di tích lịch sử, bản sắc văn hóa của các dân tộc thiểu số nhằm tạo ra sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh, chú trọng vào các sản phẩm trọng điểm như: Leo núi, đua xe địa hình, dù lượn, chèo thuyền trên sông, vượt thác lòng hồ, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới”*[[5]](#footnote-5).

Việc phát triển các dự án du lịch trong đó có du lịch trên mặt nước trước hết phải đảm bảo các quy định về công tác quy hoạch, công tác quản lý an toàn hồ đập theo Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

Đồng thời tổ chức các dịch vụ du lịch trên mặt nước như chèo thuyền, lướt sóng, vận chuyển khách du lịch…phải đảm bảo các điều kiện của Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc Hội về phương tiện, con người (được tập huấn, đào tạo), công tác cứu hộ, cứu nạn….và các quy định tại Điều 8[[6]](#footnote-6), Điều 9[[7]](#footnote-7), Điều 10[[8]](#footnote-8) tại Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc Hội. Bên cạnh đó, ngày 25/10/2023 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn hướng dẫn số 2058/SVHTTDL-QLDL gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ban Quản lý các khu, điểm du lịch về tiếp tục tăng cường quản lý và hướng dẫn các hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung giải trình phục vụ phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 6 năm 2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kính báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- UBND tỉnh (b/c);- Đ/c Phó Giám đốc Sở;- Lưu VT, QLDL(N.T). | **GIÁM ĐỐC****Đã ký****Nguyễn Văn Bình** |

1. Điều 40. Phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: 1. Phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi bao gồm công trình và vùng phụ cận; 2. Trong phạm vi bảo vệ công trình, các hoạt động phải bảo đảm không gây cản trở cho việc vận hành và an toàn công trình; phải có đường quản lý, mặt bằng để bảo trì và xử lý khi công trình xảy ra sự cố; 3. Vùng phụ cận của hồ chứa nước bao gồm vùng phụ cận của đập và vùng phụ cận của lòng hồ chứa nước được quy định như sau: a) Vùng phụ cận của đập có phạm vi được tính từ chân đập trở ra. Đối với đập cấp đặc biệt tối thiểu là 300 m; đập cấp I tối thiểu là 200 m; đập cấp II tối thiểu là 100 m; đập cấp III tối thiểu là 50 m; đập cấp IV tối thiểu là 20 m; b) Vùng phụ cận của lòng hồ chứa nước có phạm vi được tính từ đường biên có cao trình bằng cao trình đỉnh đập trở xuống phía lòng hồ.”

 Khoản 6, Điều 13 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP, ngày 14/5/2018 Quy định: Điều 13. Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

 Giấy phép cấp cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, gồm: “....; 6. ***Hoạt động du lịch,*** thể thao, nghiên cứu khoa học, ***kinh doanh, dịch vụ;....’’.***

 - Căn cứ cấp phép theo Điều 15 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP, ngày 14/5/2018, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 7, Điều 1 Nghị định số 40/2023/NĐ-CP, ngày 27/6/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/ NĐ-CP, ngày 14/5/2018 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật thủy lợi quy định: “Điều 15. Căn cứ cấp phép. Việc cấp giấy phép đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải căn cứ: 1. Nhiệm vụ, hiện trạng công trình thủy lợi; 2. Quy hoạch thủy lợi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp chưa có quy hoạch thủy lợi được duyệt thì căn cứ vào thiết kế của công trình thủy lợi và bảo đảm không ảnh hưởng đến an toàn và vận hành công trình thủy lợi; 3. Tình hình thực hiện các quy định trong giấy phép đã cấp của tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép.”

 - Nghị định số 129/NĐ-CP, ngày 16/11/2017 của Chính phủ quy định về Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi như sau: Khoản 1, Điều 3 quy định: “1. Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (bao gồm cả đất gắn với công trình thủy lợi) do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công bao gồm: Đập (đập thủy lợi và các công trình phụ trợ gắn liền với đập thủy lợi), hồ chứa nước (gồm đập tạo hồ, tràn, cống, lòng hồ, cống lấy nước, cống xả đáy...), cống, trạm bơm, hệ thống dẫn, chuyển nước, kè, bờ bao thủy lợi và công trình phụ trợ phục vụ quản lý, khai thác thủy lợi (Nhà, trạm, đường quản lý, thiết bị quan trắc, kho, bãi vật tư, cột mốc chỉ giới, biển báo)”; Điều 15 quy định về Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi như sau: 1. Các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Nhà nước đầu tư xây dựng: a) Nhà nước giao cho đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thực hiện khai thác theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Thủy lợi và quy định tại Điều 16, Điều 17 Nghị định này; b) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại Điều 18 Nghị định này; c) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại Điều 19 Nghị định này; d) Phương thức khác theo quy định của pháp luật: “ Khoản 1, Điều 18 quy định về Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: 1. Việc cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được áp dụng đối với tài sản không phải là công trình thủy lợi lớn, công trình thủy lợi quan trọng đặc biệt kết hợp phục vụ nhiệm vụ công ích, quốc phòng, an ninh, phòng, chống thiên tai và được thực hiện theo hình thức đấu giá.” [↑](#footnote-ref-1)
2. Các hoạt động trong lòng hồ thuỷ điện, thuỷ lợi được ngành Nông nghiệp và Công thương quản lý theo chuyên ngành. [↑](#footnote-ref-2)
3. Điều 11 Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 được sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024. [↑](#footnote-ref-3)
4. [↑](#footnote-ref-4)
5. Tại điểm I, mục 2, phần III của Kế hoạch có nêu: **i) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

**-** Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tập trung hình thành các khu, điểm du lịch phù hợp với định hướng phát triển du lịch của tỉnh, trên cơ sở khai thác tiềm năng, lợi thế hiện có của từng địa phương. Đầu tư, nâng cấp các điểm tham quan phục vụ du khách.

- Đến năm 2025, công nhận ít nhất 01-02 khu, 04-08 điểm du lịch địa phương. Mỗi huyện, thành phố xây dựng ít nhất 01 làng văn hóa đặc trưng gắn với phát triển du lịch; xây dựng từ 01-02 sản phẩm du lịch đặc trưng.

\* Thành phố Kon Tum: Làng Kon Jơ Ri, xã Đăk Rơ Wa; Khu ẩm thực kết hợp vui chơi giải trí Đăk Rơ Wa; **nuôi trồng thủy sản kết hợp với du lịch sinh thái khu vực lòng hồ thủy điện Plei Krông...**

\* Huyện Kon Rẫy: Làng Kon Brăp Du, xã Tân Lập; Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng thác và suối nước nóng Đăk Kôi...

\* Huyện Kon Plông: Phát triển hoàn thiện các khu du lịch hiện có và đẩy mạnh phát triển sau khi hoàn thành công tác quy hoạch điều chỉnh, trước mắt xây dựng, phát triển Làng Văn hóa - Du lịch cộng đồng Vi Rơ Ngheo, xã Đăk Tăng giai đoạn 2022-2025...

\* Huyện Đăk Hà: Khu du lịch rừng đặc dụng Đăk Uy; Làng Du lịch cộng đồng Kon Trang Long Loi...

\* Huyện Sa Thầy: Khu du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Chư Mom Ray; Làng Văn hóa du lịch Bar Gốc...

\* Huyện Ia H’Drai: **Khu du lịch làng chài Sê San 4 *(Thôn 7, xã Ia Tơi)..*.**

\* Huyện Đăk Tô: Khu du lịch suối nước nóng Đăk Tô, xã Kon Đào....

\* Huyện Đăk Glei: Khu du lịch gắn với Di tích lịch sử Ngục Đăk Glei *(Ngục Tố Hữu)*; Khu du lịch thác nước chè...; Các sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch sinh thái gắn với phát triển Sâm Ngọc Linh và các loại cây dược liệu.

\* Huyện Ngọc Hồi: Làng văn hóa du lịch Đăk Răng, xã Đăk Dục; Làng Văn hóa du lịch Đăk Mế, xã Pờ Y... Phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa gắn với khai thác lợi thế Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, cột mốc quốc giới ba biên Việt Nam - Lào và Campuchia.

\* Huyện Tu Mơ Rông: Khu du lịch Thác Siu Puông; Khu du lịch thác Tea Prông; Làng Pu Tá, xã Măng Ri... Phát triển các sản phẩm du lịch trên cơ sở khai thác tiềm năng lợi thế của cây Sâm Ngọc Linh, các loại dược liệu khác trên địa bàn huyện. [↑](#footnote-ref-5)
6. **Sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch,** khi có một hoặc một số hoạt động sau đây:

1. Bay dù lượn, khinh khí cầu; nhảy dù; đu dây mạo hiểm hành trình trên cao.

2. Đi xe đạp, mô tô, ô tô địa hình trên núi, trên đồi cát; đi trên dây; leo núi, vách đá; **đu dây vượt thác.**

**3. Lặn dưới nước; chèo thuyền vượt ghềnh thác; đi mô tô nước; lướt ván; ca nô kéo dù bay.** [↑](#footnote-ref-6)
7. **Biện pháp bảo đảm an toàn khi kinh doanh các sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch, gồm:**

1. Có cảnh báo, chỉ dẫn về điều kiện khí hậu, thời tiết, sức khỏe và các yếu tố liên quan khi cung cấp các sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch;

2. Có phương án cứu hộ, cứu nạn; bố trí lực lượng cứu hộ khách du lịch và can thiệp, xử lý, ứng cứu kịp thời các sự cố, tai nạn, rủi ro xảy ra; duy trì, bảo đảm thông tin liên lạc với khách du lịch trong suốt thời gian cung cấp sản phẩm;

3. Bố trí, sử dụng huấn luyện viên, kỹ thuật viên, hướng dẫn viên có chuyên môn phù hợp;

4. Phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn cho khách du lịch; hướng dẫn các thao tác kỹ thuật cho khách du lịch trước khi cung cấp sản phẩm du lịch.

5. Cung cấp, hướng dẫn sử dụng và giám sát việc sử dụng trang thiết bị, dụng cụ hỗ trợ theo quy chuẩn, tiêu chuẩn, bảo đảm an toàn cho khách du lịch. [↑](#footnote-ref-7)
8. **Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân:**

**1. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trực tiếp kinh doanh các sản phẩm du lịch quy định tại Điều 8, Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ**

a) Thực hiện các biện pháp quy định tại Điều 9 Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

b) Thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nơi tổ chức kinh doanh sản phẩm du lịch chậm nhất 15 ngày trước khi bắt đầu kinh doanh;

c) Tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**2. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** a) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm du lịch quy định tại Điều 8, Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra và công bố trên Cổng thông tin điện tử Danh mục tổ chức, cá nhân đáp ứng đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn quy định tại Điều 9 Nghị định Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.Trường hợp tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng được các biện pháp bảo đảm an toàn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo bằng văn bản yêu cầu hoàn thiện, bổ sung các biện pháp bảo đảm an toàn và chỉ được kinh doanh sau khi đáp ứng đầy đủ các quy định tại Điều 9 Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ; b) Thanh tra, kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm du lịch quy định tại Điều 8, Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-8)